

SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI  
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG  
VIÊN CHỨC BÁC SĨ DƯỢC SĨ

PHỤ LỤC 2  
DANH SÁCH SỐ BÁO DANH THÍ SINH DỰ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG ANH  
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC (BÁC SĨ, DƯỢC SĨ) NĂM 2025

| STT | SBD | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | CCCD         | Hộ khẩu thường trú (xã, tỉnh) | Chức danh nghề nghiệp dự tuyển   | Ghi chú |
|-----|-----|----------------------|---------------------|-----------|--------------|-------------------------------|----------------------------------|---------|
| 1   | 001 | Lưu Ngọc Ánh         | 25/10/2000          | Nữ        | 064300009097 | An Phú, Gia Lai               | Bác sĩ Y học dự phòng (hạng III) |         |
| 2   | 002 | Lê Thị Ngọc Ánh      | 01/5/1997           | Nữ        | 064197007710 | Kbang, Gia Lai                | Dược sĩ (hạng III)               |         |
| 3   | 003 | Nay H' Bảo           | 24/3/2001           | Nữ        | 064301012427 | Ia Sao, Gia Lai               | Bác sĩ (hạng III)                |         |
| 4   | 004 | KPă Bay              | 22/3/1999           | Nam       | 064099011563 | Ia Pa, Gia Lai                | Bác sĩ (hạng III)                |         |
| 5   | 005 | Nguyễn Lan Chi       | 06/8/1999           | Nữ        | 064199010885 | Ia Boong, Gia Lai             | Dược sĩ (hạng III)               |         |
| 6   | 006 | Lương Phương Chi     | 29/9/2000           | Nữ        | 064300015098 | Hội Phú, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)               |         |
| 7   | 007 | Lê Thị Chinh         | 18/11/1999          | Nữ        | 038199019561 | Ia Krái, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)               |         |
| 8   | 008 | Dương Tiến Công      | 14/10/1998          | Nam       | 064098012905 | Pờ Tó, Gia Lai                | Bác sĩ (hạng III)                |         |
| 9   | 009 | Nguyễn Thành Đạt     | 17/5/1996           | Nam       | 064096007544 | An Phú, Gia Lai               | Dược sĩ (hạng III)               |         |
| 10  | 010 | Nguyễn Quốc Đạt      | 26/12/1997          | Nam       | 052097012053 | Đề Gi, Gia Lai                | Bác sĩ (hạng III)                |         |
| 11  | 011 | Nguyễn Ngọc Diễm     | 08/8/2000           | Nữ        | 052300007684 | An Nhơn Bắc, Gia Lai          | Bác sĩ (hạng III)                |         |
| 12  | 012 | Nguyễn Thị Ngọc Diệp | 19/6/1998           | Nữ        | 064198007116 | Đak Đoa, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)               |         |

| STT | SBD | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | CCCD         | Hộ khẩu thường trú (xã, tỉnh) | Chức danh nghề nghiệp dự tuyển | Ghi chú |
|-----|-----|----------------------|---------------------|-----------|--------------|-------------------------------|--------------------------------|---------|
| 13  | 013 | Nguyễn Thị Điệp      | 25/12/2000          | Nữ        | 033300011358 | Phú Túc, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 14  | 014 | Võ Sỹ Đông           | 19/02/1981          | Nam       | 064081002235 | Chư Pưh, Gia Lai              | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 15  | 015 | Võ Văn Đông          | 20/6/1995           | Nam       | 052095014682 | Đề Gi, Gia Lai                | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 16  | 016 | Trịnh Thị Quỳnh Dung | 15/10/1995          | Nữ        | 062195005521 | Kon Tum, Quảng Ngãi           | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 17  | 017 | Lê Thị Thùy Dung     | 13/5/1998           | Nữ        | 064198012301 | Thống Nhất, Gia Lai           | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 18  | 018 | Nguyễn Viễn Dương    | 07/6/1997           | Nam       | 064097006959 | An Khê, Gia Lai               | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 19  | 019 | Ngô Hồng Phương Duy  | 06/12/1999          | Nữ        | 064199010232 | Phú Túc, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 20  | 020 | Lê Kỳ Duyên          | 06/02/1998          | Nữ        | 064198015059 | Ia Hrun, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 21  | 021 | Dương Xuân Hà        | 13/11/1994          | Nam       | 064094006667 | Chư Sê, Gia Lai               | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 22  | 022 | Nguyễn Ngọc Hải      | 06/02/1998          | Nam       | 064098004906 | Pleiku, Gia Lai               | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 23  | 023 | Nguyễn Văn Hải       | 07/11/1991          | Nam       | 036091019075 | Chư Sê, Gia Lai               | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 24  | 024 | Nguyễn Minh Hải      | 09/4/2001           | Nam       | 064201000221 | Thống Nhất, Gia Lai           | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 25  | 025 | Đào Thị Thanh Hằng   | 13/3/2000           | Nữ        | 064300015220 | Pleiku, Gia Lai               | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 26  | 026 | Lê Thị Hằng          | 12/8/1998           | Nữ        | 064198007263 | Ia Boòng, Gia Lai             | Dược sĩ (hạng III)             |         |

| STT | SBD | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | CCCD         | Hộ khẩu thường trú (xã, tỉnh) | Chức danh nghề nghiệp dự tuyển | Ghi chú |
|-----|-----|------------------------|---------------------|-----------|--------------|-------------------------------|--------------------------------|---------|
| 27  | 027 | Trương Thị Mỹ Hào      | 21/6/2003           | Nữ        | 064303008642 | Ayun Pa, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 28  | 028 | Nguyễn Thị Thúy Hiền   | 12/8/1995           | Nữ        | 064195010696 | K'dang, Gia Lai               | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 29  | 029 | Phạm Thị Thảo Hoa      | 01/12/1994          | Nữ        | 064194006947 | Diên Hồng, Gia Lai            | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 30  | 030 | Lê Thị Hoa             | 29/7/1998           | Nữ        | 064198012549 | Chư Prông, Gia Lai            | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 31  | 031 | Phạm Nguyễn Hoàng Hoa  | 28/01/2000          | Nữ        | 064300010154 | Diên Hồng, Gia Lai            | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 32  | 032 | Dương Thị Thanh Hoài   | 26/3/2001           | Nữ        | 062301005536 | Đắk Hà, Quảng Ngãi            | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 33  | 033 | Nguyễn Thị Thu Hoài    | 01/9/1992           | Nữ        | 064192003788 | Diên Hồng, Gia Lai            | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 34  | 034 | Lê Hoàng               | 24/11/1992          | Nam       | 064092000921 | Chư Prông, Gia Lai            | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 35  | 035 | Nguyễn Thị Thu Hồng    | 13/10/1998          | Nữ        | 064198005822 | Kông Bơ La, Gia Lai           | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 36  | 036 | Phạm Lê Huê            | 26/6/1999           | Nữ        | 052199008722 | Phù Cát, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 37  | 037 | Phan Việt Hưng         | 25/3/1994           | Nam       | 040094031262 | Thống Nhất, Gia Lai           | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 38  | 038 | Nguyễn Thị Hương       | 11/8/1994           | Nữ        | 036194009452 | Thống Nhất, Gia Lai           | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 39  | 039 | Nguyễn Trần Ngọc Hương | 20/9/1999           | Nữ        | 064199013256 | Ia Grai, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 40  | 040 | Huỳnh Thị Diễm Hương   | 06/01/1997          | Nữ        | 052197006910 | Tuy Phước, Gia Lai            | Dược sĩ (hạng III)             |         |

| STT | SBD | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | CCCD         | Hộ khẩu thường trú (xã, tỉnh) | Chức danh nghề nghiệp dự tuyển | Ghi chú |
|-----|-----|------------------------|---------------------|-----------|--------------|-------------------------------|--------------------------------|---------|
| 41  | 041 | Phan Thị Kỳ Hương      | 25/8/2003           | Nữ        | 064303000458 | Thống Nhất, Gia Lai           | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 42  | 042 | Đặng Nguyễn Đức Huy    | 17/02/1999          | Nam       | 052099012053 | Bình Định, Gia Lai            | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 43  | 043 | Nguyễn Thị Thanh Huyền | 12/4/1994           | Nữ        | 064194000165 | Chư Prông, Gia Lai            | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 44  | 044 | Nguyễn Thị Huyền       | 30/9/1992           | Nữ        | 034192009792 | Ia Hrug, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 45  | 045 | Trần Sĩ Khoa           | 03/12/1996          | Nam       | 051096008973 | Chư Pưh, Gia Lai              | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 46  | 046 | Bùi Anh Khoa           | 04/6/1996           | Nam       | 052096015904 | Tây Sơn, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 47  | 047 | Võ Thị Thúy Kiều       | 21/9/1987           | Nữ        | 064187011394 | An Khê, Gia Lai               | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 48  | 048 | Võ Nguyễn Thiện Lam    | 15/10/1993          | Nam       | 064093016530 | Chư Sê, Gia Lai               | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 49  | 049 | Ksor H' Li Lan         | 25/10/1996          | Nữ        | 064196008809 | Ayun Pa, Gia Lai              | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 50  | 050 | Hoàng Thị Nhật Linh    | 26/9/1999           | Nữ        | 064199007282 | Kbang, Gia Lai                | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 51  | 051 | Phạm Khánh Linh        | 03/11/1999          | Nữ        | 064199012589 | Hội Phú, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 52  | 052 | Trần Thị Mỹ Linh       | 30/12/1999          | Nữ        | 064199007328 | Hội Phú, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 53  | 053 | Nguyễn Thị Thùy Linh   | 02/02/2000          | Nữ        | 064300004469 | Phú Thiện, Gia Lai            | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 54  | 054 | Lê Thị Phương Linh     | 12/02/1999          | Nữ        | 064199012730 | An Bình, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |

| STT | SBD | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | CCCD         | Hộ khẩu thường trú (xã, tỉnh) | Chức danh nghề nghiệp dự tuyển | Ghi chú |
|-----|-----|------------------------|---------------------|-----------|--------------|-------------------------------|--------------------------------|---------|
| 55  | 055 | Trần Võ Thị Mỹ Linh    | 07/9/1997           | Nữ        | 064197002937 | Thống Nhất, Gia Lai           | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 56  | 056 | Nguyễn Trịnh Thùy Linh | 22/5/2001           | Nữ        | 064301009718 | Chư Păh, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 57  | 057 | Ksor Y Linh            | 14/8/2000           | Nữ        | 064300014762 | Ia Phí, Gia Lai               | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 58  | 058 | Đỗ Lê Diệu Linh        | 08/9/1999           | Nữ        | 064199006217 | Chư Sê, Gia Lai               | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 59  | 059 | Huỳnh Thị Ngọc Linh    | 12/02/1996          | Nữ        | 064196006679 | Ayun Pa, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 60  | 060 | Lưu Mỹ Loan            | 31/10/2001          | Nữ        | 066301011292 | Tam Giang, Đắk Lắk            | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 61  | 061 | Nguyễn Thị Cẩm Long    | 23/09/2000          | Nữ        | 064300016386 | Ia Krêl, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 62  | 062 | Rah Lan H' Lý Lú       | 21/9/1998           | Nữ        | 064198012464 | Ayun Pa, Gia Lai              | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 63  | 063 | Rcom H' Lúy            | 26/3/1999           | Nữ        | 064199014064 | Ayun Pa, Gia Lai              | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 64  | 064 | Trương Thị Trà My      | 13/10/2001          | Nữ        | 064301013653 | Kbang, Gia Lai                | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 65  | 065 | Nguyễn Hồng Nga        | 10/12/1995          | Nữ        | 064195008945 | An Khê, Gia Lai               | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 66  | 066 | Hồ Thị Ngân            | 10/6/1991           | Nữ        | 052191001906 | Chư Păh, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 67  | 067 | Nguyễn Thị Thu Ngân    | 26/3/2001           | Nữ        | 064301005498 | Ayun Pa, Gia Lai              | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 68  | 068 | Bùi Thức Nghĩa         | 12/5/1999           | Nam       | 066099009748 | Ea Tul, Gia Lai               | Bác sĩ (hạng III)              |         |

| STT | SBD | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | CCCD         | Hộ khẩu thường trú (xã, tỉnh) | Chức danh nghề nghiệp dự tuyển | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------|---------------------|-----------|--------------|-------------------------------|--------------------------------|---------|
| 69  | 069 | Nguyễn Thị Hồng Nghĩa | 08/02/1999          | Nữ        | 064199006309 | KDang, Gia Lai                | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 70  | 070 | Đinh Thị Ngoãn        | 17/8/2000           | Nữ        | 036300011157 | Hải Quang, Ninh Bình          | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 71  | 071 | Trần Thị Như Ngọc     | 06/01/2002          | Nữ        | 064302000996 | Ayun Pa, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 72  | 072 | Lê Thị Kim Ngọc       | 01/9/1998           | Nữ        | 052198004018 | Quy Nhơn Bắc, Gia Lai         | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 73  | 073 | Rah Lan H' Nhang      | 15/10/2000          | Nữ        | 064300017630 | Uar, Gia Lai                  | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 74  | 074 | Trần Huỳnh Thanh Nhật | 19/7/2001           | Nữ        | 052301006987 | Tuy Phước, Gia Lai            | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 75  | 075 | Nguyễn Hà Diệu Nhi    | 07/5/2001           | Nữ        | 064301010825 | Diên Hồng, Gia Lai            | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 76  | 076 | Phạm Hồng Yến Nhi     | 22/8/2001           | Nữ        | 064301012547 | Ia Grai, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 77  | 077 | Nguyễn Quỳnh Như      | 11/6/1996           | Nữ        | 052196011566 | Hoài Ân, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 78  | 078 | Lê Thị Cẩm Nhung      | 03/01/2001          | Nữ        | 064301008318 | Chư Prông, Gia Lai            | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 79  | 079 | Nguyễn Thị Cẩm Nhung  | 22/4/2002           | Nữ        | 052302009141 | Vân Canh, Gia Lai             | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 80  | 080 | Nguyễn Thị Nữ         | 10/4/2001           | Nữ        | 064301010750 | Chư Prông, Gia Lai            | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 81  | 081 | Lê Nguyễn Ngọc Nữ     | 01/12/2000          | Nữ        | 052300006923 | An Nhơn Bắc, Gia Lai          | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 82  | 082 | Tô Thị Hoàng Phúc     | 08/10/1997          | Nữ        | 064197003663 | Diên Hồng, Gia Lai            | Dược sĩ (hạng III)             |         |

| STT | SBD | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | CCCD         | Hộ khẩu thường trú (xã, tỉnh) | Chức danh nghề nghiệp dự tuyển | Ghi chú |
|-----|-----|------------------------|---------------------|-----------|--------------|-------------------------------|--------------------------------|---------|
| 83  | 083 | Đặng Ngọc Phước        | 04/01/2001          | Nam       | 052201003711 | Bình Dương, Gia Lai           | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 84  | 084 | Phạm Thị Minh Phương   | 27/12/1996          | Nữ        | 064196005999 | Đak Đoa, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 85  | 085 | Huỳnh Thị Quý          | 20/3/1994           | Nữ        | 064194000946 | Bàu Cạn, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 86  | 086 | Nay H' Quynh           | 24/7/2000           | Nữ        | 064300014376 | Ia Tul, Gia Lai               | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 87  | 087 | Phạm Thị Xuân Quỳnh    | 01/01/2001          | Nữ        | 064301008541 | Ia Hiao, Gia Lai              | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 88  | 088 | Lê Thanh Sang          | 04/5/2000           | Nữ        | 064300007932 | Pleiku, Gia Lai               | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 89  | 089 | Lê Văn Sang            | 01/8/1995           | Nam       | 052095005536 | Tuy Phước Đông, Gia Lai       | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 90  | 090 | Nguyễn Thị Thanh Sang  | 02/01/2001          | Nữ        | 064301008868 | Chư Sê, Gia Lai               | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 91  | 091 | Đặng Đức Tài           | 03/9/1997           | Nam       | 064097000182 | An Khê, Gia Lai               | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 92  | 092 | Hồ Minh Tâm            | 03/10/2001          | Nữ        | 064301003742 | Kbang, Gia Lai                | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 93  | 093 | Lê Thị Ngọc Thắm       | 03/4/2002           | Nữ        | 052302006882 | Hòa Hội, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 94  | 094 | Nguyễn Thị Phương Thảo | 16/11/1996          | Nữ        | 064196007615 | Pleiku, Gia Lai               | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 95  | 095 | Nguyễn Thị Phương Thảo | 15/11/2002          | Nữ        | 064302011145 | Pleiku, Gia Lai               | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 96  | 096 | Rơ Châm Thiêm          | 01/02/1997          | Nữ        | 064197008825 | Hội Phú, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |

| STT | SBD | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | CCCD         | Hộ khẩu thường trú (xã, tỉnh) | Chức danh nghề nghiệp dự tuyển | Ghi chú |
|-----|-----|------------------------|---------------------|-----------|--------------|-------------------------------|--------------------------------|---------|
| 97  | 097 | Biện Tấn Hoàng Thiện   | 19/8/1988           | Nam       | 052088011918 | Tuy Phước Tây, Gia Lai        | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 98  | 098 | Ksor Thšn              | 10/01/1999          | Nữ        | 064199008228 | Ia Krái, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 99  | 099 | Trần Thị Bích Thư      | 30/4/2001           | Nữ        | 052301003977 | Chư Krey, Gia Lai             | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 100 | 100 | Nguyễn Thị Thực        | 20/9/1994           | Nữ        | 064194015982 | Ia Dok, Gia Lai               | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 101 | 101 | Nguyễn Thị Thùy Thương | 02/12/2001          | Nữ        | 064301005582 | Đăk Bla, Quảng Ngãi           | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 102 | 102 | Lương Thị Thúy         | 10/3/1992           | Nữ        | 049192013849 | Kbang, Gia Lai                | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 103 | 103 | Đỗ Thị Thúy            | 18/4/1993           | Nữ        | 064193002017 | Kbang, Gia Lai                | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 104 | 104 | Đinh Nguyễn Bích Thủy  | 05/02/2002          | Nữ        | 064302011981 | Chư Prông, Gia Lai            | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 105 | 105 | Trần Đức Tín           | 17/5/1993           | Nam       | 064093010909 | Pleiku, Gia Lai               | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 106 | 106 | Nguyễn Thị Trang       | 26/11/1998          | Nữ        | 064198004018 | Ia Dom, Gia Lai               | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 107 | 107 | Lê Quỳnh Mỹ Trang      | 10/8/1993           | Nữ        | 056193007209 | Biển Hồ, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 108 | 108 | Trịnh Nhã Trang        | 01/6/2002           | Nữ        | 064302009319 | Kbang, Gia Lai                | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 109 | 109 | Nguyễn Minh Trọng      | 06/6/1994           | Nam       | 052094017784 | An Nhơn Nam, Gia Lai          | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 110 | 110 | Nguyễn Ngọc Trí        | 27/02/1995          | Nam       | 066095004370 | Quy Nhơn Nam, Gia Lai         | Dược sĩ (hạng III)             |         |

| STT | SBD | Họ và tên               | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | CCCD         | Hộ khẩu thường trú (xã, tỉnh) | Chức danh nghề nghiệp dự tuyển | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------------|---------------------|-----------|--------------|-------------------------------|--------------------------------|---------|
| 111 | 111 | Thái Thị Ngọc Trinh     | 23/02/1996          | Nữ        | 040196024244 | Thống Nhất, Gia Lai           | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 112 | 112 | Nguyễn Lan Trinh        | 05/7/2000           | Nữ        | 052300013804 | Hoài Nhơn Tây, Gia Lai        | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 113 | 113 | Nguyễn Thị Bảo Trúc     | 22/7/1993           | Nữ        | 064193010198 | Đak Đoa, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 114 | 114 | Nguyễn Mạnh Tú          | 09/09/2000          | Nam       | 054200006460 | Hòa Hiệp, Đăk Lăk             | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 115 | 115 | Lê Văn Tuyến            | 28/8/1978           | Nam       | 038078016927 | Đak Đoa, Gia Lai              | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 116 | 116 | Phạm Trần Kim Tuyến     | 29/9/2002           | Nữ        | 064302010674 | Phú Thiện, Gia Lai            | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 117 | 117 | Nguyễn Thị Kim Tuyến    | 02/8/1980           | Nữ        | 068180005941 | Chư Sê, Gia Lai               | Bác sĩ (hạng III)              |         |
| 118 | 118 | Nguyễn Lê Phương Uyên   | 30/3/2000           | Nữ        | 064300004799 | An Bình, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 119 | 119 | Trương Ngọc Phương Uyên | 20/12/1998          | Nữ        | 064198010549 | Pleiku, Gia Lai               | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 120 | 120 | Hà Thu Uyên             | 17/4/1998           | Nữ        | 064198009965 | Ayun Pa, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 121 | 121 | Cao Thanh Vân           | 03/11/2000          | Nữ        | 064300003944 | Đak Đoa, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 122 | 122 | Huỳnh Thị Kim Vân       | 26/11/1993          | Nữ        | 052193017641 | Phù Mỹ Đông, Gia Lai          | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 123 | 123 | Võ Thị Thảo Vân         | 10/10/2000          | Nữ        | 045300005111 | Đak Đoa, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 124 | 124 | Hà Thị Trúc Vi          | 13/10/2001          | Nữ        | 052301010314 | Phù Cát, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |

| STT | SBD | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | CCCD         | Hộ khẩu thường trú (xã, tỉnh) | Chức danh nghề nghiệp dự tuyển | Ghi chú |
|-----|-----|---------------------|---------------------|-----------|--------------|-------------------------------|--------------------------------|---------|
| 125 | 125 | Hoàng Xuân Vinh     | 13/12/2001          | Nam       | 052201003328 | Quy Nhơn Nam, Gia Lai         | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 126 | 126 | Nguyễn Thị Tường Vy | 15/3/1999           | Nữ        | 064199002146 | Kon Gang, Gia Lai             | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 127 | 127 | Trần Tường Vy       | 02/8/1999           | Nữ        | 052199008226 | Phù Cát, Gia Lai              | Dược sĩ (hạng III)             |         |
| 128 | 128 | Hồ Thị Hải Yến      | 12/3/1999           | Nữ        | 066199010266 | Tuy Phước Bắc, Gia Lai        | Dược sĩ (hạng III)             |         |

**Tổng danh sách: 128 thí sinh**